

Mẫu số: D25-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN
SỰ HUYỆN BÙ GIA MẬP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 368 /TB-THADS

Bù Gia Mập, ngày 25 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ các Bản án, Quyết định số:16/DSST ngày 24/10/2018; 23/DSST ngày 31/5/2021; 01/QĐST-KDTM ngày 01/4/2022; 02/QĐST-KDTM ngày 6/5/2022 và 02/QĐST-DS ngày 18/01/2023 của TAND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số: 498/QĐ-CCTHADS ngày 21/6/2019; 453/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2022; 584/QĐ-CCTHADS ngày 28/7/2021; 57/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2022 và 237/QĐ-CCTHADS ngày 31/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 08/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông báo bán đấu giá tài sản số: 14.6/24TB-ĐG và số 16.6/24/TB-ĐG ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

a) Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản; Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam, trụ sở chính: số 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Chi nhánh Bình Phước: số 88 Quốc Lộ 14, Đội 5, ấp 01, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; CN Đồng Nai: Số 62 Trương Định, khu phố 02, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

b) Tên tài sản hoặc danh mục tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá;

Tài sản 1:

Toàn bộ quyền sử dụng đất theo đo đạc thực tế có diện tích 697,2 m² (trong đó có 120m² đất ở tại nông thôn, 577,2m² đất trồng cây lâu năm) và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 35, thửa đất số 178 (Trích đo từ thửa 178). Thửa đất có 94,8 m² thuộc đất HLBVĐB.

Diện tích đất 697,2 m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có diện tích đất: 780 m² thuộc tờ bản đồ số 00; thửa đất số: 00 theo Giấy chứng nhận QSDĐ số: BV 901865; Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: CH 00411/CN do UBND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cấp ngày 06/7/2015 cho ông Dương Công Luật và bà Trần Thị Hồng Xiêm; Tài sản tọa lạc tại: thôn thôn Bù La, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

***Nguồn gốc tài sản:** Tài sản được kê biên bán đấu giá để đảm bảo thi hành án.

***Đặc điểm tài sản:**

Theo Giấy chứng nhận QSDĐ số: BV 901865; Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: CH 00411/CN do UBND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cấp ngày 06/7/2015 cho ông Dương Công Luật và bà Trần Thị Hồng Xiêm; biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 23/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập; Đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính của Công ty TNHH MTV Đo đạc bản đồ Bù Gia Mập được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt ngày 9/5/2023; Chứng thư thẩm định giá số 02368/CT-TĐG.MDC ngày 26/6/2023 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt tài sản có đặc điểm:

❖ **Quyền sử dụng đất:**

Theo giấy chứng nhận	Theo hiện trạng
<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: Tờ bản đồ số: 00 - Địa chỉ: thôn Bù La, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. - Diện tích: 780m² - Hình thức sử dụng: riêng 780m², chung: không m² - Mục đích sử dụng: 120m² đất ở tại nông thôn, 660m² đất trồng cây lâu năm. - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm đến hết 12/2049. - Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng QSDĐ được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 120m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 660m². <p>Ghi chú: Số liệu và diện tích thửa đất chưa được xác định theo bản đồ địa chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: 178 - Tờ bản đồ số: 35 - Diện tích: 697,2m² - Mục đích sử dụng: 120m² đất ở tại nông thôn, 577,2m² đất trồng cây lâu năm. - Thửa đất có 94,8 m² thuộc đất HLBVĐB

❖ Tài sản gắn liền với đất :

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế kỹ thuật	Số lượng
I	CTXD đã qua sử dụng trên thửa đất số 178, tờ 35		
1	Mái che phía trước	<p>*Diện tích xây dựng: 143,1m²</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mái lợp tôn, khung xà gồ sắt hộp. - 01 vách tôn + tường gạch. - 02 cửa cuốn + hệ thống motor - Nền bê tông xi măng. 	143,1m ²
2	Nhà cấp 4	<p>*Diện tích xây dựng: 157,3m²</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Móng đá, cột BTCT. - Tường xây gạch, phía trong bên dưới ốp gạch cao 1,5m, trên sơn nước. - Mặt tiền ốp gạch. Nền gạch ceramic. - Mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, trần tôn lạnh. - Cửa khung sắt lồng kính. - Bếp ăn: Bộ tấm đan bê tông + chậu rửa inox, xung quanh ốp gạch cao 0,6m. <p>- Hiện trạng: Công trình xây dựng nhà có 4,6m² nằm trên thửa đất số 177, tờ 35 theo GCNQSDĐ số DE 993027 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho ông Hà Duy Hậu ngày 24/5/2022. Theo yêu cầu của ông Hà Duy Hậu, phần diện tích xây dựng nằm trên thửa đất của ông đang sử dụng buộc phải tháo dỡ và trả lại nguyên trạng đất trống. Do đó, khi phá dỡ phần diện tích xây dựng trên sẽ ảnh hưởng đến kết cấu chung, cấu trúc và mỹ quan của căn nhà, làm giảm đi giá trị của căn nhà theo hướng hao mòn vô hình và hữu hình.</p>	157,3m ²
3	Nhà tạm phía sau	<p>*Diện tích xây dựng: 55,5m²</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Móng cột gạch. - Tường xây gạch, phía trong tô vữa xi măng. - Mái lợp tôn, xà gồ sắt. Nền xi măng. - Cửa khung sắt bọc tôn. 	55,5m ²

		- Hệ thống điện âm tường. - Khu vệ sinh nội thất tương đối tốt.	
4	Giếng đào 20m	01 giếng đào sâu 20m, đường kính 1,3m, nắp đậy bê tông, đang sử dụng bình thường.	01 cái
II	Cây trồng trên đất		
1	Vối	- Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây
2	Dừa	- Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây

* **Lưu ý:** Tài sản được bán đấu giá theo hiện trạng thực tế. Trong trường hợp diện tích hiện trạng thực tế đất thay đổi so với Giấy chứng nhận; diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận thì người mua trúng đấu giá có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin công nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng, cấp Giấy chứng nhận (nếu được phép), tự chịu mọi chi phí phát sinh liên quan và cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện về vấn đề này; người trúng đấu giá đảm bảo các quy định về nhận chuyển nhượng tài sản theo quy định pháp luật.

* **Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá của tài sản:**

- **Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 1.014.162.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, mười bốn triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).**

Người mua trúng đấu giá phải chịu lệ phí trước bạ, lệ phí công chứng và các nghĩa vụ tài chính liên quan, phí và chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản đấu giá. Thuế thu nhập từ việc chuyển nhượng bất động sản do Người có tài sản trích từ tiền bán tài sản để nộp.

- **Tiền đặt trước (20%): 202.832.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm lẻ hai triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn đồng). Tiền đặt trước đã được làm tròn xuống.**

- **Tiền hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)/hồ sơ.**

Tài sản 2: Toàn bộ quyền sử dụng đất theo đo đạc thực tế có diện tích 14.419,1 m² (CLN) và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 21, thửa đất số 114 (trích đo từ thửa 114). Diện tích đất 14.419,1 m² (CLN) thuộc đất lâm phần quy hoạch sau 3 loại rừng đã giao địa phương quản lý.

* **Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá của tài sản:**

- **Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 1.070.052.000 đ (Một tỷ, không trăm bảy mươi triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng)**

Tài sản 3: Toàn bộ quyền sử dụng đất theo đo đạc thực tế có diện tích 13.354,8 m² (CLN) và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 21, thửa đất số 113 (trích đo từ thửa 113). Thửa đất có 321,7m² thuộc đất HLBVĐB. Diện tích đất 13.354,8 m² (CLN) thuộc đất nông nghiệp do địa phương quản lý.

Diện tích đất 14.419,1 m² và 13.354,8 m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có diện tích đất: 26.202 m² (CLN) và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 00; thửa đất số: 00 theo Giấy chứng nhận QSDĐ số: AD 418504; Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: 364/DL do UBND huyện Phước Long (nay là huyện Bù Gia Mập), tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/3/2006 cho hộ ông Dương Công Luật; Tài sản tọa lạc tại: thôn Bù La, xã Bù Gia Mập, huyện Phước Long (nay là huyện Bù Gia Mập), tỉnh Bình Phước.

Lưu ý: Tài sản bán chung không tách rời.

***. Đặc điểm tài sản:**

Theo Giấy chứng nhận QSDĐ số: AD 418504; Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: 364/DL do UBND huyện Phước Long (nay là huyện Bù Gia Mập), tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/3/2006 cho hộ ông Dương Công Luật; biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 23/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập; Đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính của Công ty TNHH MTV Đo đạc bản đồ Bù Gia Mập được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt ngày 9/5/2023; Chứng thư thẩm định giá số 02368/CT-TĐG.MDC ngày 26/6/2023 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt tài sản có đặc điểm:

❖ Quyền sử dụng đất:

Theo giấy chứng nhận	Theo hiện trạng
<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: Tờ bản đồ số: 00 - Địa chỉ: thôn Bù La, xã Bù Gia Mập, huyện Phước Long (nay là huyện Bù Gia Mập), tỉnh Bình Phước. - Diện tích: 26.202m² - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 26.202m², Sử dụng chung: không m² - Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm - Thời hạn sử dụng: đến hết 12/2050. - Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSDĐ như nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. <p>Ghi chú: đo đạc tạm thời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: 114 (trích đo từ thửa 114) - Tờ bản đồ số: 21 - Diện tích: 14.419,1m² - Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm - Thuộc đất lâm phần quy hoạch sau 3 loại rừng đã giao địa phương quản lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: 113 (trích đo từ thửa 113) - Tờ bản đồ số: 21 - Diện tích: 13.354,8m² - Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm. - Thửa đất có 321,7m² thuộc đất HLBVĐB - Thuộc đất nông nghiệp do địa phương quản lý

❖ Tài sản gắn liền với đất :

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế kỹ thuật	Số lượng
I	CTXD đã qua sử dụng trên thửa đất số 114, tờ 21		
1	Mái hiên	*Diện tích xây dựng: 12,54m ² * Kết cấu: - Mái lợp tôn, kèo gỗ, 02 trụ BTCT 100x100 mm, cao 3m. - Nền xi măng.	12,54m ²
2	Nhà tạm	*Diện tích xây dựng: 25,2m ² * Kết cấu: - Móng đá, mái lợp tôn. - Tường gạch tô vữa xi măng. - Cửa khung sắt và tôn.	25,2m ²
3	Nhà kho	*Diện tích xây dựng: 7,5m ² * Kết cấu: - Móng, cột gạch. - Tường xây gạch, tô vữa xi măng. Nền xi măng. - Mái lợp tôn, xà gỗ gỗ. - Cửa khung sắt bọc tôn.	7,5m ²
4	Giếng đào 19m	01 giếng đào sâu 19m, đường kính 1,2m	01 cái
5	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	01 hệ thống điện năng lượng mặt trời, 02 tấm 320W đang sử dụng bình thường.	01 HT
II	Cây trồng trên thửa đất số 113, tờ 21		
1	Điều	- Cây khoảng 06 năm tuổi, đang cho thu hoạch. - Hiện trạng: Cây trồng từ hạt, phát triển chậm	534 cây
2	Chôm chôm	Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây
III	Cây trồng trên thửa đất số 114, tờ 21		

1	Trụ tiêu	- Trụ cây bông gòn + lồng mức, khoảng 06 năm tuổi. - Hiện trạng: Cây phát triển chậm, một số có dấu hiệu bị chết.	750 trụ
2	Điều	- Cây khoảng 06 năm tuổi, đang cho thu hoạch. - Hiện trạng: Cây trồng từ hạt, phát triển chậm	316 cây
3	Chôm chôm	- Cây khoảng 06 năm tuổi. - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	02 cây
4	Mận	- Cây loại A - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây
5	Mít	- Cây loại A - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây
6	Ôi	- Cây loại A - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	01 cây
IV	<p>Cây trồng trên thửa đất số 144, tờ 21 thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn Tường</p> <p>Được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập xử lý theo Điều 75 và Điều 113 của Luật Thi hành án dân sự. Tài sản được thống nhất đưa ra đấu giá theo biên bản về việc ghi nhận sự việc thi hành án ngày 13/02/2023.</p>		
1	Cau	- Cây khoảng 10 tháng tuổi. - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	40 cây
2	Sầu riêng	- Cây khoảng 10 tháng tuổi. - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	38 cây
3	Mít ruột đỏ	- Cây khoảng 04 tháng tuổi. - Hiện trạng: Cây phát triển bình thường	40 cây
4	Hệ thống tưới tự động	Hệ thống tưới bằng ống nhựa PVC gắn béc tự động, ống nhựa 90 + 42 + 34 + 21	01 HT

*** Lưu ý:** Tài sản được bán đấu giá theo hiện trạng thực tế. Trong trường hợp diện tích hiện trạng thực tế đất thay đổi so với Giấy chứng nhận; diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận thì người mua trúng đấu giá có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin công nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng, cấp Giấy chứng nhận (nếu được phép), tự chịu mọi chi phí phát sinh liên quan và cam kết không

khieu nại, tranh chấp, khởi kiện về vấn đề này; người trúng đấu giá đảm bảo các quy định về nhận chuyển nhượng tài sản theo quy định pháp luật.

***. Nguồn gốc tài sản:**

Tài sản được kê biên, bán đấu giá để đảm bảo thi hành án.

*** Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ của tài sản:**

Giá khởi điểm: 897.047.840 đ (Tám trăm chín mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi bảy nghìn, tám trăm bốn mươi đồng).

Giá tài sản trên đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Trần Văn Tường: 15.513.960 đ (Mười lăm triệu, năm trăm mười ba nghìn, chín trăm sáu mươi đồng).

Tổng giá khởi điểm của tài sản 02 và tài sản 3 đã làm tròn: 1.982.613.800 đ (Một tỷ, chín trăm tám mươi hai triệu, sáu trăm mười ba nghìn, tám trăm đồng).

Lưu ý: tài sản 02 và tài sản 03 bán chung không tách rời

Người mua trúng đấu giá phải chịu lệ phí trước bạ, lệ phí công chứng và các nghĩa vụ tài chính liên quan, phí và chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản đấu giá. Thuế thu nhập từ việc chuyển nhượng bất động sản do Người có tài sản trích từ tiền bán tài sản để nộp.

- Tiền đặt trước của tài sản (20%): **396.522.000 đ** (Ba trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn đồng). Tiền đã làm tròn xuống.

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: **500.000đ** (Năm trăm nghìn đồng).

c. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

• Thời gian xem tài sản đấu giá ngày 11/7/2024 và ngày 12/7/2024 (trong giờ hành chính).

• Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản.

d. Thời gian bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước và tổ chức đấu giá:

• Thời gian bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá từ 08h00 ngày 19/6/2024 đến 17h00 ngày 15/7/2024 (Trong giờ hành chính).

• Thời gian nộp tiền đặt trước ngày 15/7/2024, 16/7/2024, 17/7/2024 (trong giờ hành chính).

Lưu ý: Khách hàng nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước hợp lệ phải được "PHÁT SINH CÓ" trong tài khoản Ngân hàng của Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam đã cung cấp cho khách hàng đến 17h00 ngày 06/06/2024. Phí chuyển khoản tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu.

• Thời gian tổ chức đấu giá vào lúc: **10 giờ 00 phút ngày 18/7/2024**

e. Địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam - Chi nhánh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 62 Trương Định, khu phố 2, phường Tân Mai, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai. Điện thoại: 0251.6513.502.

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập. Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

f. Địa điểm tổ chức đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập. Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

g. Địa điểm, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Khách hàng tham gia nộp hồ sơ trong thời gian quy định nộp trực tiếp tại:

- Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam Chi nhánh Đồng Nai - Địa chỉ: Số 62 Trương Định, Kp2, phường Tân Mai, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

.- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập. Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Để đăng ký tham gia.

h. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính và phù hợp với quy định pháp luật khác có liên quan được tham gia đăng ký, ngoại trừ những trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Khách hàng tham gia đấu giá phải cung cấp đầy đủ chứng từ đã nộp tiền đặt trước đúng thời hạn theo quy định là các ngày 15/7/2024, 16/7/2024, 17/7/2024 (trong giờ hành chính), nếu không cung cấp thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Lưu ý:

Trước khi mở cuộc đấu giá tài sản 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - UBND UBND xã Bù Gia Mập;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập;
 - Kế toán nghiệp vụ;
 - Trang thông tin điện tử của Cục THAD tỉnh Bình Phước
- Lưu: VT, HSTHA.



Bùi Thị Lý